

Số: 109/QĐ-NV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ
trong hoạt động nhà trường

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS VÀ THPT NHÂN VĂN

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông nhiều cấp học;

Quyết định số 5414/QĐ-UBND ngày 17/12/2008 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về cho phép đổi tên Trường Phổ thông Cấp 2-3 Dân lập Nhân Văn thành Trường THCS và THPT Nhân Văn; Quyết định số 287-26/QĐ-GDĐT-TC ngày 10/03/2014 về cho phép hoạt động Trường THCS và THPT Nhân Văn;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục; Thông tư số 09/2024/BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ GDĐT về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục;

Căn cứ đặc điểm và điều kiện thực tế của nhà trường; căn cứ sự thống nhất của tập thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và tổ chức đoàn thể trong nhà trường;

Căn cứ chức năng và quyền hạn của Chủ tịch hội đồng trường.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định là Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường. Quy chế này bao gồm có 4 chương và 19 điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế cho các Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường đã ban hành trước đây.

Điều 3. Lãnh đạo nhà trường, giáo viên, nhân viên, học sinh và tổ chức đoàn thể trong nhà trường có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- SGDĐT; CĐGD;
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH



Hoàng Thị Minh Liên

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường
(Ban hành kèm theo Quyết định số 109/QĐ-NV ngày 10 tháng 9 năm 2024
của trường THCS và THPT Nhân Văn)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định những nội dung liên quan đến việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường THCS và THPT Nhân Văn.
- Quy chế này áp dụng đối với lãnh đạo nhà trường, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường

- Phát huy quyền làm chủ của lãnh đạo nhà trường, giáo viên, nhân viên, học sinh và nâng cao trách nhiệm của hiệu trưởng.
- Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham ô, lãng phí, cửa quyền.
- Xây dựng khối đoàn kết nhất trí, tự giác thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện dân chủ

- Thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện trách nhiệm của hiệu trưởng và phát huy vai trò của tổ chức đoàn thể trong nhà trường.
- Thực hiện dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của nhà trường làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của nhà trường.

Chương II

DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG

I. TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG; GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN

Điều 4. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng theo quy định của Luật Giáo dục, Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học và các quy định của pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về toàn bộ hoạt động của nhà trường.
- Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

3. Tổ chức các cuộc họp định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các kế hoạch và nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của nhà trường. Cuối năm thực hiện đánh giá người lao động về việc thực hiện nhiệm vụ được giao, công khai kết quả đánh giá và lưu trữ hồ sơ.

4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Khi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể phải bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường.

6. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

7. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và người có hành vi trả thù, trù dập cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

8. Gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện của quyền, thành kiến, trù dập, che giấu, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong nhà trường.

9. Phối hợp với tổ chức công đoàn tổ chức hội nghị người lao động của nhà trường mỗi năm một lần vào đầu năm học theo định của ngành.

10. Bảo vệ và giữ gìn uy tín của nhà trường.

Điều 5. Trách nhiệm của giáo viên, nhân viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp.

2. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Luật Giáo dục và Điều lệ trường học, theo phân công của nhà trường. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người đứng đầu trong nhà trường, trước người phụ trách trực tiếp về việc thi hành nhiệm vụ của mình. Có quyền trình bày ý kiến, đề xuất việc thực hiện nhiệm vụ khác với ý kiến cấp trên nhưng vẫn chấp hành sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên; có quyền từ chối thực hiện nhiệm vụ được giao trái với quy định của pháp luật, được quyết định các vấn đề mang tính chuyên môn gắn với nhiệm vụ được giao.

3. Chủ động tìm hiểu những vấn đề liên quan đến giáo dục để đóng góp ý kiến trong hoạt động của nhà trường; ý kiến đối với Hiệu trưởng để xây dựng nhà trường thân thiện, trong sạch, vững mạnh.

4. Thực hiện phê bình và tự phê bình, phát huy ưu điểm, có giải pháp sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến để xây dựng nội bộ cơ quan trong sạch, vững mạnh.

5. Kiên quyết chống những hiện tượng bè phái, mất đoàn kết nội bộ và những hành động vi phạm kỷ cương, nề nếp. Báo cáo với người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của nhà trường.

6. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng đồng nghiệp, cha mẹ

học sinh và học sinh; bảo vệ uy tín của nhà trường.

Điều 6. Trách nhiệm của hội đồng trường

Hội đồng trường có trách nhiệm ban hành và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Điều 7. Trách nhiệm của người đứng đầu đoàn thể trong nhà trường

Chủ tịch công đoàn có trách nhiệm:

1. Phối hợp với Hiệu trưởng trong việc tham gia xây dựng, tổ chức, thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của đoàn thể, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.

3. Thực hiện chức năng giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của người lao động, phát hiện những vi phạm Quy chế dân chủ trong nhà trường để đề nghị Hiệu trưởng giải quyết. Hiệu trưởng không giải quyết được thì báo cáo lên cấp có thẩm quyền trong ngành theo phân cấp quản lý để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

II. NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

Điều 8. Những việc hiệu trưởng phải công khai

1. Những việc phải công khai để giáo viên và nhân viên biết

a) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của nhà trường;

b) Các nội quy, quy chế và các văn bản quy định của nhà trường;

c) Kế hoạch năm học; kế hoạch, đề án, chiến lược định hướng phát triển của nhà trường;

d) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh, thay đổi vị trí việc làm; giải quyết chế độ bảo hiểm; khen thưởng, phúc lợi; kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu; hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động; việc đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên và nhân viên;

e) Các vụ việc tiêu cực, tham ô trong nhà trường đã được kết luận;

g) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường;

h) Kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến cán bộ, giáo viên, nhân viên quy định tại Điều 10 của Quy chế này;

i) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường.

2. Những việc phải công khai để học sinh, cơ quan quản lý có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật

a) Những việc được Bộ GDĐT quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với nhà trường (Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ngày 03/06/2024).

b) Tất cả các thông tin có liên quan đến học sinh:

- Kế hoạch giáo dục; kế hoạch tuyển sinh hằng năm của nhà trường;

- Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản phí,

lệ phí, các khoản đóng góp;

- Chế độ chính sách của Nhà nước đối với học sinh;
- Nội quy, quy định của nhà trường có liên quan đến học sinh;
- Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong nhà trường có liên quan đến học sinh.

c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 9. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

Căn cứ đặc điểm, điều kiện, tính chất hoạt động và nội dung công khai, nhà trường áp dụng các hình thức sau:

- a) Niêm yết tại bảng tin trong nhà trường;
- b) Thông báo tại hội nghị người lao động; trong các buổi họp hội đồng sư phạm; trong các buổi đối thoại; thông báo trực tiếp đến người liên quan;
- c) Thông báo bằng văn bản gửi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên;
- d) Thông báo cho người phụ trách các bộ phận và yêu cầu họ thông báo đến các thành viên trong bộ phận;
- e) Thông báo bằng văn bản đến Ban chấp hành công đoàn trường;
- e) Đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường;
- g) Các quy định liên quan đến việc học tập của học sinh được công khai theo các hình thức phù hợp với nội dung, phương thức và đối tượng.

2. Thời điểm và thời gian công khai

a) Đối với những việc công khai cho giáo viên, nhân viên được biết:

Thực hiện theo từng thời điểm ban hành (chậm nhất 05 ngày kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được nhà trường ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị người lao động);

Đối với văn bản niêm yết tại nhà trường thì thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

b) Các quy định liên quan đến việc học tập của học sinh

Các nội dung liên quan đến học sinh được thực hiện công khai vào từng điểm thực tế, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời.

IV. NHỮNG VIỆC GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN VÀ HỌC SINH THAM GIA Ý KIẾN

Điều 10. Những việc giáo viên, nhân viên và học sinh (cha mẹ học sinh) tham gia ý kiến trước khi hiệu trưởng quyết định

1. Những việc giáo viên, nhân viên tham gia ý kiến

- a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến kế hoạch, đề án, chiến lược định hướng phát triển của nhà trường;
- b) Kế hoạch giáo dục của nhà trường;
- c) Tổ chức phong trào thi đua của nhà trường;

- d) Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường;
- e) Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu;
- f) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, nhân viên;
- g) Giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy, hiệu quả công tác, cải thiện điều kiện làm việc, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ.
- h) Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, giáo viên, nhân viên (nội dung thương lượng tập thể và hợp đồng lao động);
- h) Các nội quy, quy chế, nghị quyết của nhà trường;
- i) Việc gia nhập tổ chức đoàn thể trong nhà trường;

2. Những việc học sinh tham gia ý kiến

- a) Kế hoạch giáo dục hằng năm của nhà trường;
- b) Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp;
- c) Chế độ chính sách của Nhà nước đối với học sinh;
- d) Nội quy, quy định của nhà trường có liên quan đến học sinh;
- e) Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong nhà trường có liên quan đến học sinh.

Điều 11. Hình thức tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất và nội dung hoạt động, nhà trường áp dụng các hình thức sau:

- 1. Tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua người đại diện với Hiệu trưởng (thông qua tổ chức công đoàn đối với giáo viên, nhân viên; thông qua giáo viên chủ nhiệm hoặc bộ phận tiếp dân đối với học sinh, phụ huynh học sinh).
- 2. Thông qua hội nghị người lao động, các cuộc họp; thông qua đối thoại của nhà trường.
- 3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp; gửi dự thảo văn bản về các bộ phận;
- 4. Thông qua hộp thư điện tử, hộp thư góp ý.

V. NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN VÀ HỌC SINH GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 12. Những việc cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia giám sát, kiểm tra

- 1. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hằng năm của nhà trường.
- 2. Thực hiện các nội quy, quy chế của nhà trường.
- 3. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.
- 4. Việc thực hiện nghị quyết người lao động;
- 5. Việc thực hiện thi đua, khen thưởng, kỷ luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường;

6. Việc thu chi các khoản đóng góp của học sinh.

Điều 13. Hình thức giám sát, kiểm tra

Tổ chức đề giáo viên, nhân viên giám sát, kiểm tra thông qua các hình thức sau:

1. Thông qua kiểm điểm công tác tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của nhà trường.

2. Thông qua hội nghị người lao động.

VI. DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 14. Trách nhiệm của hiệu trưởng

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại nhà trường và đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường để công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức (sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết các nội dung sau:

a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;

b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc, mẫu đơn, hồ sơ cho từng loại công việc;

d) Phí, lệ phí theo quy định.

2. Chỉ đạo và kiểm tra cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có biện pháp xử lý thích hợp đối với những cán bộ, giáo viên, nhân viên không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp công dân và bố trí hộp thư góp ý (trực tiếp hoặc qua thư điện tử); chỉ đạo người phụ trách công tác hành chính của nhà trường cùng tổ chức công đoàn nghiên cứu các ý kiến góp ý, báo cáo hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 15. Trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

1. Tiếp nhận thông tin; giải quyết các công việc của công dân, tổ chức có liên quan tại trụ sở của nhà trường; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức yêu cầu, có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Không được quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà trong khi giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

Điều 16. Đối thoại tại nhà trường

1. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên với hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể lao động (tổ chức công đoàn cơ sở); giữa học sinh (cha mẹ học sinh) hoặc ban cán sự lớp (ban đại diện cha mẹ học sinh) với hiệu trưởng.

Đối thoại tại nhà trường được thực hiện định kỳ ít nhất một lần / năm học hoặc khi một bên có yêu cầu.

2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối thoại, quy trình tổ chức đối thoại thực hiện theo quy chế dân chủ của nhà trường.

3. Đối thoại có thể được tổ chức kết hợp trong các buổi họp hội đồng sư phạm nhà trường hoặc hội nghị người lao động.

Điều 17. Quan hệ giữa hiệu trưởng với cơ quan quản lý cấp trên

1. Chấp hành sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định, kịp thời và nghiêm túc; đối với những vấn đề vượt thẩm quyền giải quyết thì kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

2. Phản ánh những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cơ quan quản lý cấp xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý, phê bình cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên chưa được giải quyết, nhà trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

4. Tham gia đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan cấp trên yêu cầu.

Điều 18. Quan hệ giữa hiệu trưởng với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và quyền lợi của học sinh.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Trách nhiệm thực hiện

1. Hiệu trưởng hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ trong nhà trường.

2. Ban chấp hành công đoàn có trách nhiệm thực hiện tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện Quy chế.

3. Cá nhân, bộ phận và tổ chức đoàn thể nghiêm túc thực hiện Quy chế; các cá nhân, đoàn thể thực hiện tốt Quy chế này sẽ được biểu dương khen thưởng, vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế, nếu phát sinh vướng mắc, các cá nhân, tổ chức phản ánh Hiệu trưởng xem xét, sửa đổi, bổ sung phù hợp theo nghị quyết của hội nghị người lao động hàng năm./.